

Bản án số: 126/2019/HS-ST

Ngày: 19-8-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cao Đình Nhân

2. Bà Đinh Thị Phúc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2019/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thành T, sinh năm 1976; nơi sinh: Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân Tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Ngọc C, con bà Phạm Thị N; gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất bị cáo; Vợ: Cù Thị Hoài T, sinh năm 1982; con: có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến ngày 05/6/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

\* Bị hại: bà Trần Thị S, sinh năm 1962 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bà Trần Thị S: Anh Nguyễn Phương T, sinh năm 1985, trú tại: T, A, T, Phú Yên. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 18/02/2019 xe ô tô biển số 49B-002.95 do bị cáo Phạm Thành T điều khiển hướng Đ – D, đi từ H, Đ đến trường Trung học phổ thông Chu Văn An, xã H, huyện Đ để đưa học sinh đến trường. Khi đến tại Km 212+ 400 thuộc Quốc lộ 20, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo T thấy bà Trần Thị S đang qua đường từ phải sang trái theo hướng Đ- D đã qua gần tới tim đường. Lúc này, bị cáo T điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều để vượt bà S nhưng khi đi đến giữa tim đường thì phần đầu xe ô tô

phía bên phụ tông vào bà S làm bà S ngã ra giữa đường. Hậu quả bà Trần Thị S tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện tham gia giao thông đã xác định: nguyên nhân do bị cáo Phạm Thành T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô 49B-002.95 không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, tông vào người bộ hành. Hậu quả bà Trần Thị S tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y số 37/2019/TT ngày 25/02/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng đã kết luận Trần Thị S tử vong: chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã ra cơ quan Công an đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện bị hại bãi nại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo Phạm Thành T đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 50.000.000đ, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: Xe ô tô biển số 49B-002.95 cùng các giấy tờ liên quan.

Tại bản cáo trạng số 83/CT - VKS ngày 10 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử các bị cáo: Phạm Thành T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Phạm Thành T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phạm Thành T từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 18/02/2019 bị cáo T sử dụng giấy phép lái xe không phải do Sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp điều khiển xe ô tô biển số

49B-002.95 hướng Đ đi D để đưa học sinh đến trường. Khi đến tại Km212+ 400 thuộc quốc lộ 20, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều để vượt bà Trần Thị S đang đi sang đường nhưng khi đi đến giữa tim đường thì phần đầu xe ô tô phía bên phụ tông vào bà S làm bà S ngã ra giữa đường. Hậu quả bà S tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông bị cáo đã đến Công an huyện Đ đầu thú. Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện tham gia giao thông đã xác định: nguyên nhân do bị cáo T điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, tông vào người bộ hành. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo sử dụng giấy phép lái xe không đúng theo quy định của pháp luật điều khiển xe không chấp hành luật giao thông đường bộ, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Trần Thị S tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ. Phía gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô biển số 49B-002.95 cùng các giấy tờ liên quan là xe của bị cáo mua lại của ông Bùi Thanh V vào năm 2017 có giấy tờ mua bán, quá tình điều tra ông V và bị cáo T thừa nhận chiếc xe này thuộc sở hữu của bị cáo T nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với giấy phép lái xe số 750999000289 hạng E cấp cho Phạm Thành T ngày 27/02/2014 không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[7] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo ở nhà thuê, đang nuôi 02 con nhỏ và cuộc sống gia đình khó khăn nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thành T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thành T 36 (ba sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 hoàn trả cho bị cáo Phạm Thành T Xe ô tô biển số 49B-002.95 và 01 giấy đăng ký xe ô tô 49B-002.95. Tịch thu tiêu hủy giấy phép lái xe số 750999000289 hạng E cấp cho Phạm Thành T ngày 27/02/2014.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thanh Long**

